

Số: 165/2025/QĐST - HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 148/2025/TLST-HN&GD ngày 02 tháng 6 năm 2025 về việc kiện tranh chấp hôn nhân và gia đình giữa:

Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị Th sinh năm 1996.

Bị đơn: Anh Đỗ Đình Đ sinh năm 1988.

Đều đăng ký HKTT và cư trú: Thôn L, xã T, huyện X, Thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 6 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 6 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đỗ Đình Đ và chị Đỗ Thị Th.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về con chung: Giao chị Đỗ Thị Th được nuôi dưỡng 02 con chung là Đỗ Quốc Đ, sinh ngày 27/3/2015 và Đỗ Phương Thảo Nh sinh ngày 09/7/2017; giao anh Đỗ Đình Đ được nuôi con chung là Đỗ Phương Thảo M sinh 16/01/2020. Anh Đ, chị Th không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau cho đến khi con chung trưởng thành hoặc có sự thay đổi theo quy định của pháp luật. Anh Đ, chị Th có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được phép ngăn cản.

+ Về tài sản chung: Không có, không đề nghị Tòa giải quyết.

+ Về công nợ chung của vợ chồng: Không có, không đề nghị Tòa giải quyết.

+ Về án phí: Ghi nhận việc chị Đỗ Thị Th tự nguyện nộp cả 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm và tự nguyện sung công quỹ số tiền 150.000đ tạm ứng án phí còn lại. Đối trừ vào số tiền 300.000đ đã nộp tại Biên lai thu tiền số 0015864 ngày 02/6/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Xuyên, chị Th đã nộp đủ tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán

(đã ký)

Phùng Văn Phong